UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1666 /QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 27 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Phân công nhiệm vụ của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân; Nghị định số 69/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân;

Sau khi thống nhất ý kiến của tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công phụ trách các lĩnh vực công tác của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công và quan hệ công tác giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là người đứng đầu Ủy ban nhân dân tỉnh; lãnh đạo, điều hành công việc của Ủy ban nhân dân, thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 22, Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo, xử lý các công việc thường xuyên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong từng lĩnh vực công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; kịp thời báo cáo, xin ý kiến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề quan trọng. Những công việc liên quan đến các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khác thì chủ động phối hợp giải quyết; trong trường hợp có ý kiến khác nhau thì báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong phạm vi, lĩnh vực được phân công, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm và quyền hạn thay mặt Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách, đề án phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương và các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Kiểm tra, đôn đốc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật và các nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Chỉ đạo, xử lý những vấn đề phát sinh, những vấn đề cần phối hợp liên ngành của các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong phạm vi được phân công.

- Theo dõi, chỉ đạo, xử lý những vấn đề về công tác nội bộ của các cơ quan, địa phương được phân công.

- Chấp hành và thực hiện những công việc khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

4. Khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh vắng mặt, trong trường hợp xét thấy cần thiết một Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy nhiệm, ủy quyền thay mặt Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Trong trường hợp xét thấy cần thiết, hoặc khi Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh vắng mặt thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp chỉ đạo xử lý công việc đã phân công cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Trong quá trình thực hiện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh việc phân công công việc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Phân công nhiệm vụ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Đồng chí **Nguyễn Văn Sơn**, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Lãnh đạo, quản lý toàn diện mọi hoạt động thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Trực tiếp chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác sau:

- Quy hoạch tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (bao gồm cả quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất); đầu tư xây dựng.

- Cải cách hành chính, tổ chức bộ máy, biên chế, công tác cán bộ, xây dựng chính quyền, địa giới hành chính; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; nội chính; công tác thi đua, khen thưởng.

- Tài chính ngân sách, kế hoạch và đầu tư; giao thông vận tải; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

- Quốc phòng, an ninh; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Những nhiệm vụ đột xuất, quan trọng và những giải pháp có tính đột phá trên các lĩnh vực.

- Chủ trương thực hiện các dự án (bao gồm cả dự án đầu tư ngoài ngân sách).

- Quan hệ phối hợp công tác với Tỉnh ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh.

c) Theo dõi, chỉ đạo công tác các cơ quan, đơn vị, địa phương: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Giao thông vận tải; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tư pháp; Thanh tra tỉnh; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài; Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông; thành phố Tuyên Quang, huyện Yên Sơn.

d) Trực tiếp làm Chủ tịch hội đồng, Trưởng các ban theo lĩnh vực phân công phụ trách.

2. Đồng chí **Nguyễn Thế Giang**, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo các lĩnh vực công tác:

- Nông nghiệp và phát triển nông thôn; di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang; xây dựng nông thôn mới; nước sạch và vệ sinh môi trường; phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn; xúc tiến đầu tư; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Quản lý đô thị; công nghiệp; thương mại; phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại; các khu công nghiệp.

- Công tác dân tộc; chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước; phát triển các loại hình doanh nghiệp; kinh tế hợp tác xã.

- Bồi thường giải phóng mặt bằng thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Thực hiện các dự án thuộc lĩnh vực phân công phụ trách sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương và dự án đầu tư.

- Tiếp công dân, giải quyết đơn thư theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Quan hệ phối hợp công tác với Hội Nông dân tỉnh và theo dõi các hội nghề nghiệp thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

b) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo công tác các cơ quan, đơn vị, địa phương: Sở Xây dựng; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Dân tộc tỉnh; Cục Thống kê; Ban Di dân, tái định cư

thủy điện Tuyên Quang; Ban Quản lý các khu công nghiệp; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; Ban Quản lý Dự án vùng căn cứ cách mạng; Quỹ Đầu tư phát triển; Điện lực Tuyên Quang; Trung tâm Xúc tiến đầu tư; Liên minh Hợp tác xã; huyện Chiêm Hóa, huyện Lâm Bình.

c) Trực tiếp làm Chủ tịch Hội đồng, Trưởng các ban theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

d) Thực hiện các công việc khác theo sự phân công, ủy nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đồng chí **Hoàng Việt Phương**, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo các lĩnh vực công tác:

- Chính sách tiền lương; bảo hiểm xã hội.

- Ngoại vụ; khoa học và công nghệ;

- Y tế, dân số, gia đình và trẻ em.

- Văn hóa, thể thao, du lịch; tôn giáo; thông tin, truyền thông; báo chí; giáo dục và đào tạo; giáo dục quốc phòng, giáo dục pháp luật.

- Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA); đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); viện trợ phi chính phủ (NGO); tín dụng.

- Lao động việc làm và các vấn đề xã hội; chương trình giảm nghèo.

- Bồi thường giải phóng mặt bằng thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Thực hiện các dự án thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương và dự án đầu tư.

- Tiếp công dân, giải quyết đơn thư theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Quan hệ phối hợp công tác với Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và theo dõi các hội nghề nghiệp thuộc lĩnh vực phụ trách.

b) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo công tác các cơ quan, đơn vị, địa phương: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Y tế; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Ngoại vụ; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Cục Thuế tỉnh; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn; Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh; Chi nhánh Ngân hàng phát triển tỉnh; Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh; Ban Quản lý các khu du lịch; các trường đại học, cao đẳng; huyện Sơn Dương, huyện Hàm Yên, huyện Na Hang.

c) Trực tiếp làm Chủ tịch Hội đồng, Trưởng các ban theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

d) Thực hiện các công việc khác theo sự phân công, ủy nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công nhiệm vụ của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh khoá XVIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Điều 4. Thành viên Uỷ ban nhân dân tỉnh; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Văn Sơn

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Đ/c Uỷ viên BTV Tỉnh uỷ;
- Như Điều 4;
- Các ban đảng Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; VP Tỉnh ủy; VP Đoàn ĐBQH tỉnh; VP HĐND tỉnh;
- Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.